

STT	LOP	TT LOP	CCCD	Họ *	Tên *	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh *	SBD	Văn	Toán	Anh	TC	NV1 Nhóm	NV2 Nhóm	NV3 Nhóm	Đồ TD	
1	10A8	1	051210000451	Dương Gia	An	1	27/09/2010	Quảng Nam	060001	6.00	4.00	5.10	15.10	4	2	3		
2	10A4	1	051210010003	Đoàn Ngọc Khánh	An	0	18/11/2010	Quảng Ngãi	060002	6.25	4.00	4.60	14.85	2	3	4	L200	
3	10A2	1	051210001548	Nguyễn Minh	An	1	21/02/2010	Quảng Ngãi	060003	5.75	3.25	4.00	13.00	1	3	4	L370	
4	10A2	2	051310001625	Phạm Trần Thanh	An	0	07/01/2010	Quảng Ngãi	060005	3.00	6.50	5.90	15.40	1	3	4	M370	
5	10A1	1	051310009333	Phạm Võ Trâm	Anh	0	08/02/2010	Quảng Ngãi	060009	6.00	4.25	3.80	14.05	1			L285	
6	10A1	2	051310001151	Đặng Diệu	Ánh	0	16/01/2010	Quảng Ngãi	060011	7.25	6.50	4.40	18.15	1	2	4	L200	
7	10A1	3	851210007485	Huỳnh Quốc	Bảo	1	15/10/2010	Quảng Ngãi	060019	6.75	5.00	3.90	15.65	1	4	2	L370	
8	10A2	3	051210003099	Lê Gia	Bảo	1	05/01/2010	Quảng Ngãi	060020	6.25	6.00	3.60	15.85	1	4	3	2XL370	
9	10A1	4	051210003960	Lê Ngọc Gia	Bảo	1	13/07/2010	Quảng Ngãi	060021	5.00	4.25	3.50	12.75	1	4	3	L370	
10	10A1	5	051210008700	Ngô Quốc	Bảo	1	16/09/2010	Quảng Ngãi	060023	6.25	6.75	5.80	18.80	1	2	4	XL370	
11	10A2	4	051210002802	Nguyễn Gia	Bảo	1	18/03/2010	Quảng Ngãi	060024	6.75	5.50	6.40	18.65	1	2	3	L200	
12	10A1	6	051210008210	Nguyễn Gia	Bảo	1	23/05/2010	Quảng Ngãi	060025	8.00	6.00	4.40	18.40	1	2	4	L370	
13	10A3	1	051210008508	Nguyễn Hoài	Bảo	1	17/04/2010	Quảng Ngãi	060026	6.50	3.50	3.70	13.70	1	2	4	L370	
14	10A3	2	051210008068	Nguyễn Thành	Bảo	1	12/11/2010	Quảng Ngãi	060028	6.75	3.25	5.50	15.50	1			L370	
15	10A2	5	051210006442	Nguyễn Trần Gia	Bảo	1	07/06/2010	Quảng Ngãi	060029	5.00	6.75	4.40	16.15	1	4	3	2XL370	
16	10A6	2	089209007381	Trần Văn	Bảo	1	10/08/2009	Bình Dương	060034	6.75	3.25	3.70	13.70	4	2	3		
17	10A6	1	051310007403	Trần Khánh	Băng	0	21/08/2010	Quảng Ngãi	060036	7.25	3.25	2.30	12.80	4	2	3	M370	
18	10A2	6	051210010682	Phạm Duy	Bình	1	11/09/2010	Quảng Ngãi	060038	6.00	3.75	3.00	12.75	1	2	4		
19	10A7	1	051310003107	Nguyễn Thị Như	Cẩm	0	17/10/2010	Quảng Ngãi	060039	6.50	2.75	4.00	13.25	4	2	1	M370	
20	10A8	2	051310000380	Đặng Thị Diệu	Châu	0	12/04/2010	Quảng Ngãi	060040	5.25	4.50	2.00	11.75	4	2	1	L370	
21	10A5	1	051310008171	Đỗ Kim Bảo	Châu	0	21/03/2010	Quảng Ngãi	050033	3.8	3.5	5.6	12.85	2	4	1	M370	
22	10A4	2	051310006525	Huỳnh Thị Ngọc	Châu	0	03/03/2010	Quảng Ngãi	060042	6.25	4.50	2.50	13.25	2	4	1	L270	
23	10A6	3	051310008548	Lê Võ Quỳnh	Châu	0	09/09/2010	Quảng Ngãi	060043	4.25	4.00	5.70	13.95					
24	10A2	7	051310006351	Bùi Nguyễn Kim	Chi	0	03/11/2010	Quảng Ngãi	060046	7.25	3.75	2.70	13.70	1	3	2		
25	10A5	2	051310006309	Trần Trương Mỹ	Chi	0	24/03/2010	Quảng Ngãi	060047	7.75	6.50	3.00	17.25	2	1	4	M100	
26	10A1	7	051210009693	Võ Huỳnh Văn	Chương	1	13/04/2010	Quảng Ngãi	060050	4.00	4.50	3.80	12.30	1	2	3		
27	10A1	8	051210006812	Đinh Chí	Công	1	13/09/2010	Quảng Ngãi	060051	6.25	6.75	5.10	18.10	1	4	3	L370	

STT	LOP	TT LOP	CCCD	Họ *	Tên *	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh *	SBD	Văn	Toán	Anh	TC	NV1 Nhóm	NV2 Nhóm	NV3 Nhóm	Đồ TD	
28	10A2	8	051210004153	Lê Vũ Thành	Công	1	02/04/2010	Quảng Ngãi	060052	5.25	3.75	3.30	12.30	1	2	3	M370	
29	10A7	2	051210009800	Nguyễn Như	Công	1	10/02/2010	Quảng Ngãi	060053	5.50	3.25	4.10	12.85	4	3	2		
30	10A2	9	051310003889	Nguyễn Đỗ Khánh	Di	0	09/05/2010	Quảng Ngãi	060056	5.00	5.25	4.20	14.45	1	4	2		
31	10A3	5	051310000337	Đỗ Thị Khoa	Diễm	0	30/10/2010	Quảng Ngãi	060057	7.75	4.75	5.80	18.30	3	1	2	L370	
32	10A1	10	HS1020037154	Đỗ Thị Trà	Diễm	0	12/06/2010	Quảng Ngãi	060058	6.75	6.25	5.50	18.50	1	3	4	M200	
33	10A4	3	051310008431	Nguyễn Thị Minh	Diễm	0	25/05/2010	Quảng Ngãi	060059	6.25	5.50	1.30	13.05	2	4	3	M270	
34	10A7	3	051310003213	Nguyễn Thị Thúy	Diễm	0	29/08/2010	Quảng Ngãi	060060	7.50	3.25	4.20	14.95	4	1	3	L370	
35	10A2	10	051210010051	Trần Thanh	Định	1	18/08/2010	Quảng Ngãi	050072	3.25	5.25	4.40	12.90	1	4	3	L370	
36	10A5	4	051310007411	Phạm Thị	Định	0	18/04/2010	Quảng Ngãi	060090	6.50	5.50	2.90	14.90	2	1	4	M370	
37	10A3	6	051310009128	Đào Đồng Thị	Dự	0	19/01/2010	Quảng Ngãi	060073	7.75	4.50	3.60	15.85	1	3	4		
38	10A4	4	051310007838	Trương Mỹ	Dung	0	17/08/2010	Quảng Ngãi	060062	6.75	6.25	2.80	15.80	2	4	3	L270	
39	10A5	5	051310002902	Trương Thị Mỹ	Dung	0	13/06/2010	Quảng Ngãi	060063	6.75	5.00	5.20	16.95	2	4	3	XL270	
40	10A6	6	051210010967	Lê Quốc	Dũng	1	02/10/2010	Phú Yên	060064	6.00	3.25	3.20	12.45	4	2	3	XL100	
41	10A7	4	051210002071	Nguyễn Hoàng	Dương	1	19/04/2010	Quảng Ngãi	060074	5.75	5.25	5.90	16.90	4	1	2		
42	10A8	6	051210004163	Nguyễn Thế	Dương	1	30/03/2010	Quảng Ngãi	060075	5.75	3.75	3.40	12.90	4	1	3	L370	
43	10A4	5	051210003711	Bùi Đức	Duy	1	01/01/2010	Quảng Ngãi	060065	5.25	3.25	3.40	11.90	2	4	3	XL370	
44	10A2	11	051210008747	Đỗ Quốc Nhất	Duy	1	06/05/2010	Quảng Ngãi	060066	6.50	6.25	4.30	17.05	1	3	4		
45	10A3	7	051210010904	Nguyễn Ngọc	Duy	1	25/09/2010	Quảng Ngãi	060067	7.50	3.50	6.60	17.60	1	3	4	XL370	
46	10A4	6	051310002586	Bùi Đoàn Kỳ	Duyên	0	07/06/2010	Quảng Ngãi	060068	6.75	1.75	6.50	15.00	3	2	4	L370	
47	10A5	6	051310005873	Nguyễn Bạch Phương	Duyên	0	29/10/2010	Quảng Ngãi	060070	5.25	4.50	4.30	14.05	2	1	4		
48	10A1	11	054310006569	Nguyễn Thị Thùy	Duyên	0	01/05/2010	Phú Yên	060071	7.00	1.75	3.90	12.65	1	2	4	L200	
49	10A3	3	051210004375	Lê Ngọc	Đại	1	22/05/2010	Quảng Ngãi	060077	6.25	6.25	6.00	18.50	1	4	2	2XL370	
50	10A8	3	051210000703	Tôn Long Hoàng	Đại	1	11/07/2010	Quảng Ngãi	060078	6.50	4.00	3.00	13.50	4	2	1	M370	
51	10A5	3	051209005305	Lê Huỳnh Đức	Đạo	1	15/03/2009	Quảng Ngãi	060079	6.00	2.25	4.00	12.25	2	4	3		
52	10A6	4	051210002027	Bạch Văn	Đạt	1	10/02/2010	Quảng Ngãi	060080	5.00	4.25	4.80	14.05	4	2			
53	10A1	9	051210009774	Bùi Phát	Đạt	1	11/01/2010	Quảng Ngãi	060081	6.25	4.00	5.20	15.45	1	2	4	XL370	
54	10A7	5	051210009358	Bùi Thành	Đạt	1	01/04/2010	Quảng Ngãi	060082	6.25	2.00	3.50	11.75				M370	

STT	LOP	TT LOP	CCCD	Họ *	Tên *	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh *	SBD	Văn	Toán	Anh	TC	NV1 Nhóm	NV2 Nhóm	NV3 Nhóm	Đồ TD	
55	10A8	4	051210011317	Đinh Văn	Đạt	1	24/12/2010	Quảng Ngãi	060083	7.25	5.75	2.70	15.70	4	1	3	L370	
56	10A7	6	051210001297	Nguyễn Tiến	Đạt	1	09/03/2010	Quảng Ngãi	060086	8.00	3.50	4.00	15.50	4	1	2	M370	
57	10A3	4	051210009956	Trần Tiến	Đạt	1	13/01/2010	TP Hồ Chí Minh	060088	7.50	6.25	7.80	21.55	1	4	3		
58	10A6	5	051210004850	Lê Thiện	Đạt	1	07/01/2010	Quảng Ngãi	100063	5.50	3.50	3.80	12.80					
59	10A8	5	051210009714	Võ Văn	Đức	1	19/10/2010	Quảng Ngãi	060093	4.50	5.00	3.70	13.20	4	2	1	XL370	
60	10A8	7	051310010246	Chế Thị Trường	Giang	0	31/08/2010	Quảng Ngãi	060094	8.50	4.25	5.60	18.35	4	3	2		
61	10A3	8	051210006823	Đỗ Lương	Giang	1	11/05/2010	Quảng Ngãi	060096	5.50	2.75	3.60	11.85	1	2			
62	10A6	7	051310003358	Nguyễn Thị Trà	Giang	0	07/02/2010	Quảng Ngãi	060098	7.25	3.50	3.70	14.45				XL370	
63	10A1	12	051310006637	Nguyễn Trần Hương	Giang	0	18/05/2010	Quảng Ngãi	060099	5.50	4.00	6.60	16.10	1	3	4	L370	
64	10A7	7	051310005290	Võ Thị Trà	Giang	0	27/10/2010	Quảng Ngãi	060100	7.00	5.75	3.80	16.55	4	3	1	M370	
65	10A4	7	051310007690	Cam Dương Mỹ	Hà	0	29/11/2010	Quảng Ngãi	060102	4.00	5.50	4.10	13.60	2	4	3	M370	
66	10A8	8	051310002610	Nguyễn Thị Thu	Hà	0	28/05/2010	Quảng Ngãi	060104	5.50	5.75	4.60	15.85	4	2	3	M285	
67	10A5	7	051210008203	Bùi Gia	Hải	1	30/01/2010	Quảng Ngãi	060106	4.75	3.50	3.60	11.85	2	1	3		
68	10A6	8	051310002113	Đồng Gia	Hân	0	12/04/2010	Quảng Ngãi	060115	7.00	7.00	3.90	17.90	4	1	3	L370	
69	10A6	9	051210010625	Nguyễn Hoàng Gia	Hân	1	01/12/2010	Quảng Ngãi	060116	5.75	6.25	5.30	17.30	4	1	3	L370	
70	10A3	9	051310002073	Nguyễn Phan Gia	Hân	0	27/12/2010	Quảng Ngãi	060118	7.50	6.00	5.30	18.80	1	2	4	M370	
71	10A4	8	051310002774	Phan Nguyễn Gia	Hân	0	18/01/2010	Quảng Ngãi	060120	5.75	3.00	5.50	14.25	2	4	3	L370	
72	10A5	8	051310000665	Nguyễn Đỗ Gia	Hân	0	07/10/2010	Quảng Ngãi	110108	5.8	3.3	3.9	12.90	3	2	4	L370	
73	10A5	9	051310003020	Thái Trương Gia	Hân	0	12/01/2010	Quảng Ngãi	110111	6.50	4.00	2.60	13.10	2	3	4	L200	
74	10A7	8	051210001606	Nguyễn Hữu Nhất	Hàng	1	17/09/2010	Quảng Ngãi	060107	5.75	5.50	3.80	15.05	4	2	3	L370	
75	10A7	9	051310006168	Đặng Phạm Minh	Hằng	0	11/09/2010	Quảng Ngãi	060113	4.50	5.75	2.60	12.85	4	2	3	L270	
76	10A3	10	051310007658	Nguyễn Thị Diễm	Hằng	0	01/08/2010	Quảng Ngãi	060114	6.00	5.00	6.70	17.70	1	3	4	L370	
77	10A8	9	051310001409	Đặng Thị Mỹ	Hạnh	0	23/11/2010	Quảng Ngãi	060108	6.25	4.25	3.60	14.10	4	2	3		
78	10A3	11	051310010724	Huỳnh Thị Hồng	Hạnh	0	23/12/2010	Bình Dương	060109	5.75	6.50	2.80	15.05	1	3	4	L370	
79	10A6	10	051310004595	Nguyễn Phạm Hồng	Hạnh	0	02/06/2010	Quảng Nam	060110	7.50	6.25	7.60	21.35	4	1	3	M100	
80	10A4	9	044210000482	Bùi Quốc	Hào	1	14/06/2010	TP Hồ Chí Minh	060112	6.00	5.00	5.30	16.30	2	3	4	L370	
81	10A8	10	051210003227	Trương Quang	Hậu	1	10/01/2010	Quảng Ngãi	060121	7.75	5.50	1.80	15.05	4	2	1	M370	

STT	LOP	TT LOP	CCCD	Họ *	Tên *	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh *	SBD	Văn	Toán	Anh	TC	NV1 Nhóm	NV2 Nhóm	NV3 Nhóm	Đồ TD	
82	10A7	10	051310002858	Đinh Thị Thanh	Hiền	0	26/10/2010	Quảng Ngãi	060122	6.50	3.25	3.80	13.55	4	2	3	XL370	
83	10A2	12	051210009036	Nguyễn Ngọc	Hiền	1	02/10/2010	Quảng Ngãi	060123	6.00	5.75	5.80	17.55	1	4	2		
84	10A3	12	051210010014	Đỗ Đình	Hiệp	1	20/02/2010	Quảng Ngãi	060124	4.25	6.50	4.00	14.75	1	4	2	XL370	
85	10A5	10	051210010121	Trương Phúc	Hiếu	1	27/01/2010	Quảng Ngãi	050105	5.00	2.75	5.50	13.25	2	3	4	4XL370	
86	10A4	10	051310008973	Nguyễn Thị Chí	Hòa	0	20/01/2010	Quảng Ngãi	060128	8.25	2.75	3.00	14.00	2	3	4	L370	
87	10A5	11	051310009730	Nguyễn Thị Mỹ	Hòa	0	02/10/2010	Quảng Ngãi	060129	7.50	3.25	3.10	13.85	2	1	4	M370	
88	10A4	11	051210000585	Lâm Ngô Huy	Hoàng	1	12/11/2010	Quảng Ngãi	060132	7.50	5.75	8.00	21.25	2	4	3		
89	10A6	11	051210005259	Nguyễn Tấn	Hoàng	1	10/05/2010	TP Hồ Chí Minh	060133	7.00	4.75	3.40	15.15	4	2	1	L370	
90	10A7	11	079210015272	Võ Lê Bá	Hoàng	1	11/04/2010	TP Hồ Chí Minh	060134	8.25	1.25	3.30	12.80					
91	10A2	13	051310006509	Võ Thị Kiều	Hoanh	0	13/12/2010	Quảng Ngãi	060135	7.75	3.00	3.30	14.05	1	4	2		
92	10A8	11	051310004360	Võ Như	Hồng	0	02/02/2010	Quảng Ngãi	060137	7.00	5.00	2.30	14.30	4	1	2	M270	
93	10A1	13	051210011573	Vy Thanh Quốc	Hưng	1	30/08/2010	Quảng Ngãi	060156	6.00	3.25	2.60	11.85	1	4	2	L370	
94	10A1	14	051210006999	Đỗ Nguyễn Gia	Huy	1	20/07/2010	Quảng Ngãi	060140	9.00	4.50	3.20	16.70	1	2	3	M370	
95	10A5	12	051210008608	Ngô Lý Trường	Huy	1	19/01/2010	Quảng Ngãi	060141	6.25	3.00	3.70	12.95	2	4	3	L370	
96	10A3	13	051210011532	Nguyễn Tấn	Huy	1	29/11/2010	Quảng Ngãi	060145	4.25	5.75	2.40	12.40	1	4	2	XL370	
97	10A2	14	051310007759	Lê Thị Kim	Huyền	0	12/04/2010	Quảng Ngãi	060150	8.50	5.25	4.90	18.65	1	4	2	L370	
98	10A7	12	051310002644	Tôn Thị Trúc	Huyền	0	31/05/2010	Quảng Ngãi	060152	6.50	5.75	3.80	16.05	4	2	3	M370	
99	10A6	12	051310000423	Phạm Thị Mỹ	Huyền	0	19/03/2010	Quảng Ngãi	110146	7.75	2.25	3.20	13.20					
100	10A2	15	051210002621	Trương Duy	Kha	1	01/01/2010	Quảng Ngãi	060160	6.00	7.00	3.70	16.70	1	2	3		
101	10A1	15	051210006810	Phan Tấn	Khải	1	04/10/2010	Quảng Ngãi	060162	8.00	7.25	3.30	18.55	1	2	4	XL370	
102	10A8	12	051210007790	Trần Quang	Khải	1	26/11/2010	Quảng Ngãi	060163	4.8	3.3	3.9	11.90	4	2	3	XL370	
103	10A2	16	051210006984	Trần Vy	Khải	1	11/08/2010	Quảng Ngãi	060164	4.00	4.00	6.00	14.00	1	2	4		
104	10A2	17	051210006220	Trịnh Tuấn	Khải	1	20/01/2010	Quảng Ngãi	060165	8.00	7.50	4.90	20.40	1	3	4	L370	
105	10A1	16	051210007782	Bùi Gia	Khang	1	19/09/2010	Quảng Ngãi	060166	6.50	5.50	3.30	15.30	1	2	4	L370	
106	10A4	12	048210004592	Lê Ngọc	Khang	1	18/03/2010	Đà Nẵng	060168	6.50	6.25	7.30	20.05	2	1	4		
107	10A5	13	051210004327	Phạm An Nhật	Khang	1	23/08/2010	Quảng Ngãi	060170	6.00	7.25	5.00	18.25	2	1	4	L370	
108	10A1	17	051210001616	Huỳnh Duy	Khánh	1	06/12/2010	Quảng Ngãi	060174	7.25	6.00	4.50	17.75	1	3	4	L370	

STT	LOP	TT LOP	CCCD	Họ *	Tên *	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh *	SBD	Văn	Toán	Anh	TC	NV1 Nhóm	NV2 Nhóm	NV3 Nhóm	Đồ TD	
109	10A7	13	051210001346	Nguyễn Tiến	Khánh	1	24/09/2010	Quảng Ngãi	060175	5.75	4.00	3.00	12.75	4	1	3		
110	10A3	14	051210009979	Nguyễn Bảo	Khiêm	1	25/12/2010	Quảng Ngãi	060177	5.50	6.75	4.70	16.95	1	4	2	L370	
111	10A3	15	051210009356	Nguyễn Bùi Anh	Khoa	1	20/10/2010	Quảng Ngãi	060181	5.25	3.50	3.90	12.65	1	4	3	XL370	
112	10A4	13	051210001276	Nguyễn Đăng	Khoa	1	28/07/2010	Quảng Ngãi	060182	6.00	4.25	2.70	12.95	2	1	3	L370	
113	10A2	18	051210000472	Phạm Nguyễn Anh	Khoa	1	20/05/2010	Quảng Ngãi	060184	6.50	7.00	4.40	17.90	1	4	2	L370	
114	10A2	19	051210002962	Tôn Long	Khoa	1	31/08/2010	Quảng Ngãi	060185	6.50	3.00	2.30	11.80	1	4	3	2XL370	
115	10A8	13	051310008755	Trần Thị Anh	Khoa	0	03/09/2010	Quảng Ngãi	060186	8.75	7.25	5.70	21.70	4	1	2		
116	10A6	14	051209004144	Trần Cao	Khôi	1	20/07/2009	Quảng Ngãi	Khuyết tật									
117	10A8	14	051210003067	Nguyễn Minh	Kiên	1	09/11/2010	Quảng Ngãi	060188	6.25	1.00	6.50	13.75					
118	10A5	14	051209007858	Nguyễn Trọng	Kiên	1	24/03/2009	Quảng Ngãi.	060189	6.75	4.50	2.10	13.35	2	4	3	L370	
119	10A4	14	051210012440	Võ Thành	Kiên	1	08/02/2010	Quảng Ngãi	060190	4.50	5.25	3.40	13.15	2	4	1	XL370	
120	10A1	18	051210007525	Phạm Quốc	Kiệt	1	27/12/2010	Quảng Ngãi	060192	3.75	6.00	5.10	14.85	1	2	4		
121	10A1	19	051310006736	Phạm Thị Anh	Kiều	0	17/09/2010	Quảng Ngãi	060193	8.00	4.75	2.20	14.95	1	2	4	XL370	
122	10A1	20	051210007144	Trương Quang	Kiều	1	09/10/2010	Đồng Nai	060195	6.50	6.75	3.70	16.95	1	2	4	M370	
123	10A6	13	086310007655	Nguyễn Huỳnh Hoàng	Kim	0	22/06/2010	Vĩnh Long	060196	5.50	2.50	5.10	13.10	4	2	3		
124	10A6	15	051210006501	Phạm Trần Uy	Lâm	1	21/01/2010	Quảng Ngãi	060198	6.75	7.25	4.80	18.80	4	3	1	XL370	
125	10A7	14	051210006699	Nguyễn Ngọc	Lê	1	29/06/2010	Quảng Ngãi	060200	7.00	5.75	6.10	18.85	4	2	1	XL370	
126	10A2	20	051210005820	Nguyễn Võ Tấn	Lênh	1	21/10/2010	Đak Lak	060201	8.00	3.75	3.20	14.95	3	1	2	2XL370	
127	10A5	15	051210000329	Võ Hoàng	Liêm	1	18/02/2010	Quảng Ngãi	060202	5.00	3.75	4.10	12.85	2	4	3	XL370	
128	10A7	15	051310007314	Đặng Hà Khánh	Linh	0	29/06/2010	Quảng Ngãi	060204	7.00	2.75	5.70	15.45	4	2	3	L370	
129	10A8	15	051310002826	Phạm Thị Thùy	Linh	0	20/04/2010	Quảng Ngãi	060205	7.75	4.50	6.10	18.35	4	1	3	M370	
130	10A6	16	051310000193	Phan Thị Mai	Linh	0	21/08/2010	Quảng Ngãi	060206	5.75	4.00	2.10	11.85	4	1	3		
131	10A4	15	051310004518	Trần Nguyễn Thị Phương	Loan	0	04/12/2010	Quảng Ngãi	060207	7.50	1.75	2.70	11.95	2	3	4	M370	
132	10A4	16	051210007583	Phạm Thắng	Lợi	1	14/02/2010	Quảng Ngãi	060216	7.00	3.25	2.50	12.75	2	4	3		
133	10A8	16	051210009269	Bùi Huy Phi	Long	1	01/02/2010	Quảng Ngãi	060208	6.75	4.25	3.50	14.50	4	2	3	2XL370	
134	10A3	16	051310005556	Đặng Thị Kim	Long	0	10/10/2010	Quảng Ngãi	060209	7.75	4.50	4.80	17.05	1	2	4	M370	
135	10A1	21	051210011607	Mai Văn	Luật	1	18/07/2010	Quảng Ngãi	060218	4.50	4.75	2.90	12.15	1	4	3	L370	

STT	LOP	TT LOP	CCCD	Họ *	Tên *	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh *	SBD	Văn	Toán	Anh	TC	NV1 Nhóm	NV2 Nhóm	NV3 Nhóm	Đồ TD	
136	10A7	16	051310010921	Phạm Khánh	Ly	0	27/10/2010	Quảng Ngãi	060220	8.50	5.75	7.50	21.75	4	2	1		
137	10A8	17	051310000092	Đỗ Như	Mai	0	04/05/2010	Quảng Ngãi	060221	7.25	5.75	4.70	17.70	4	1	2		
138	10A2	21	051310000552	Nguyễn Thị Xuân	Mai	0	15/02/2010	Quảng Ngãi	060222	8.50	7.00	6.90	22.40	1	4	2	XL370	
139	10A1	22	051210000049	Cao Nhật	Minh	1	11/09/2010	Quảng Ngãi	060228	6.00	5.00	6.50	17.50	1	4	2		
140	10A6	17	051210006356	Nguyễn Nhật	Minh	1	03/11/2010	Quảng Ngãi	060229	6.75	5.25	4.40	16.40	4	2	3		
141	10A3	17	048210001023	Phạm Viết	Minh	1	24/10/2010	Đà Nẵng	060230	5.75	3.50	3.70	12.95	1	2	4		
142	10A5	16	051310009405	Cao Trần Ngọc	My	0	01/11/2010	Quảng Ngãi	060232	5.50	4.75	3.00	13.25	2	4	3	M200	
143	10A6	18	051310008699	Đỗ Thị Trà	My	0	21/05/2010	Quảng Ngãi	060233	8.75	6.00	7.40	22.15	4	1	2	M185	
144	10A7	17	051310005143	Lê Hoài	My	0	19/02/2010	Quảng Ngãi	060234	6.50	6.00	5.00	17.50	4	1	2	XL270	
145	10A4	17	051310006326	Nguyễn Huỳnh Bảo	My	0	08/07/2010	Quảng Ngãi	060235	6.75	3.50	3.60	13.85	2	3	4	L370	
146	10A8	18	051310007609	Nguyễn Nữ Kiều	My	0	03/05/2010	Quảng Ngãi	060236	7.50	5.00	4.40	16.90	4	2	3		
147	10A6	19	051310003364	Nguyễn Thoại	My	0	24/09/2010	Quảng Ngãi	060237	6.25	5.00	4.00	15.25	4	2	3	M200	
148	10A3	18	051310002612	Nguyễn Vy Thảo	My	0	30/11/2010	Quảng Ngãi	060238	7.00	3.25	3.80	14.05	1	3	4	M370	
149	10A5	17	051310010171	Phạm Thị Anh	My	0	27/01/2010	Quảng Nam	060239	6.00	2.25	5.30	13.55	2	4	3		
150	10A7	18	051310001865	Võ Thị Kiều	My	0	07/10/2010	Quảng Ngãi	060240	7.25	3.25	5.60	16.10	4	1	2		
151	10A7	19	051210001364	Nguyễn Trần Hoàng	Nam	1	30/04/2010	Quảng Ngãi	060244	8.00	5.75	5.90	19.65	4	2	3	XL370	
152	10A8	19	051310006089	Đỗ Hằng	Nga	0	20/05/2010	Quảng Ngãi	060247	5.50	5.00	4.70	15.20	4	2	3	L370	
153	10A3	19	051310001204	Bạch Ngọc Hòa	Ngân	0	10/11/2010	Quảng Nam	060248	7.00	6.50	6.30	19.80	1	3	4	L370	
154	10A6	20	051310003272	Lê Tuyết	Ngân	0	03/12/2010	Quảng Ngãi	060249	6.00	7.00	7.10	20.10	4	1	3	M370	
155	10A1	23	051310002006	Nguyễn Lê Thảo	Ngân	0	07/07/2010	Quảng Ngãi	060251	5.50	4.50	4.20	14.20	1	2	4	L370	
156	10A4	18	051310002163	Bùi Hoàng Kim	Ngân	0	30/01/2010	Quảng Ngãi	110278	4.00	5.50	3.40	12.90	2	4	3	M370	
157	10A7	20	051310007406	Trần Thị Thu	Ngân	0	09/08/2010	Quảng Ngãi	110287	4.50	4.00	4.60	13.10	4	4	4		
158	10A5	18	066210015545	Đặng Trường	Nghĩa	1	10/09/2010	TP Hồ Chí Minh	060253	5.75	2.75	6.40	14.90	2	4	3		
159	10A8	20	051210004970	Nguyễn Hữu	Nghĩa	1	14/12/2010	Quảng Ngãi	060254	4.00	3.75	5.60	13.35	4				
160	10A2	22	051310004108	Lê Thị Hồng	Nghiêm	0	11/08/2010	Quảng Ngãi	060256	8.75	5.50	5.30	19.55	1	4	2	L370	
161	10A8	21	051310000249	Đặng Quỳnh Như	Ngọc	0	15/04/2010	Quảng Ngãi	060257	6.75	6.00	2.50	15.25	4	2	1	M100	
162	10A3	20	051310004792	Nguyễn Bảo	Ngọc	0	02/05/2010	Quảng Ngãi	060258	6.25	7.25	3.20	16.70	1	3	4	M370	

STT	LOP	TT LOP	CCCD	Họ *	Tên *	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh *	SBD	Văn	Toán	Anh	TC	NV1 Nhóm	NV2 Nhóm	NV3 Nhóm	Đồ TD	
163	10A3	21	051310006251	Nguyễn Thị Kim	Ngọc	0	12/11/2010	Quảng Ngãi	060261	4.00	5.75	3.70	13.45	1	1	2		
164	10A6	21	051310005083	Tôn Thị Kim	Ngọc	0	17/11/2010	Quảng Ngãi	060264	5.50	4.25	3.20	12.95	4	2	3	M370	
165	10A5	19	048310007296	Bùi Thị Bảo	Ngọc	0	05/01/2010	Đà Nẵng	110292	6.75	2.75	3.40	12.90	2	3	4	2XL370	
166	10A3	22	051210010923	Huỳnh Khôi	Nguyên	1	23/11/2010	Quảng Ngãi	060266	7.25	6.25	6.30	19.80	1	2	4	XL370	
167	10A6	22	051210004881	Lưu Gia	Nguyên	1	08/07/2010	Quảng Ngãi	060269	7.75	5.00	6.00	18.75	4	2	3	L370	
168	10A7	21	051310010514	Lý Nhật Thảo	Nguyên	0	01/02/2010	Quảng Ngãi	060270	7.50	5.75	4.10	17.35	4	1	3	L370	
169	10A3	23	051209004842	Nguyễn Cao Phúc	Nguyên	1	02/09/2009	Quảng Ngãi	060271	6.25	4.25	6.80	17.30	1	2	4	L370	
170	10A7	22	051210011389	Nguyễn Đình	Nguyên	1	04/01/2010	Quảng Ngãi	060272	6.50	6.50	4.60	17.60	4	2	3	M285	
171	10A4	19	051210000482	Nguyễn Khôi	Nguyên	1	02/10/2010	Đak Lak	060273	5.50	3.00	4.90	13.40	2	4	1	2XL370	
172	10A5	20	051210004209	Phạm Đình	Nguyên	1	15/06/2010	Quảng Ngãi	060277	6.25	4.25	5.30	15.80	2	3	4		
173	10A8	22	051310002228	Trần Lê Cát	Nguyên	0	01/06/2010	Quảng Ngãi	060278	8.00	5.75	3.90	17.65	4	2	3	XL370	
174	10A3	24	051210008574	Trương Phạm Trường	Nguyên	1	06/04/2010	Quảng Ngãi	060279	6.50	4.25	5.10	15.85	1	3	4	L200	
175	10A3	25	051210009198	Lê Tuấn	Nguyễn	1	13/07/2010	Quảng Ngãi	060280	5.75	5.25	7.00	18.00	1	3	4	L370	
176	10A1	24	051210008684	Tôn Ngọc Viễn	Nhân	1	08/02/2010	Quảng Ngãi	060283	8.25	6.00	5.60	19.85	1				
177	10A3	26	051310004934	Phạm Thu	Nhân	0	12/05/2010	Quảng Ngãi	Khuyet tat					1	2	4	M370	
178	10A1	25	051210002913	Nguyễn Nhật	Nhân	1	30/01/2010	Quảng Ngãi	050239	4.50	5.75	4.10	14.35	1	2	3	2XL370	
179	10A1	26	051210011116	Nguyễn Vũ Thiện	Nhân	1	09/05/2010	Quảng Ngãi	060285	6.00	3.25	4.50	13.75	1	2		XL370	
180	10A1	27	051210004645	Lý Huỳnh Minh	Nhật	1	25/03/2010	Quảng Ngãi	050245	5.25	2.00	5.70	12.95	1	4	3	L370	
181	10A8	23	051210003967	Đặng Lê Hoàng	Nhật	1	11/03/2010	Quảng Ngãi	060288	7.25	4.50	3.50	15.25	4	2	1	L370	
182	10A6	23	051210003578	Huỳnh Tấn	Nhật	1	10/05/2010	Quảng Ngãi	060289	5.25	5.25	4.80	15.30	4	1	3	L370	
183	10A4	20	051210011228	Phạm Công Minh	Nhật	1	15/10/2010	Quảng Ngãi	100256	6.50	2.75	5.50	14.75	2				
184	10A3	27	051310009310	Nguyễn Ngọc Yến	Nhi	0	18/03/2010	Quảng Ngãi	060296	7.25	3.25	3.40	13.90	1	2	3	M100	
185	10A4	21	051310006740	Trần Lê Yến	Nhi	0	26/09/2010	Quảng Ngãi	060298	6.00	5.25	2.90	14.15	2	4	1	XL370	
186	10A6	24	051310006315	Trần Thị Vân	Nhi	0	04/09/2010	Quảng Ngãi	060299	4.50	1.75	5.50	11.75	4	2	1	M100	
187	10A1	28	051310010309	Đỗ Phi Quỳnh	Nhiên	0	06/08/2010	Quảng Ngãi	060301	6.75	4.00	6.80	17.55	1	2	4		
188	10A7	23	051310001102	Đoàn Giao An	Nhiên	0	30/08/2010	Đà Nẵng	100263	4.50	3.00	5.30	12.80	4	2	3	L370	
189	10A7	24	05120004744	Đào Văn Anh	Nhớ	1	18/05/2010	Quảng Ngãi	060302	5.50	4.00	4.60	14.10	4	1	3	XL270	

STT	LOP	TT LOP	CCCD	Họ *	Tên *	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh *	SBD	Văn	Toán	Anh	TC	NV1 Nhóm	NV2 Nhóm	NV3 Nhóm	Đồ TD	
190	10A5	21	051310009676	Lê Nguyên Gia	Như	0	18/08/2010	Quảng Ngãi	060303	4.50	3.25	4.60	12.35	2	4	3	XL370	
191	10A4	22	051310007346	Nguyễn Quỳnh	Như	0	25/07/2010	Quảng Ngãi	060305	5.00	3.00	4.70	12.70	2	4	3	L370	
192	10A2	23	051310009568	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	0	11/03/2010	Quảng Ngãi	060306	6.00	6.00	5.20	17.20	1	4	2	M370	
193	10A5	22	051310008127	Võ Ngọc Quỳnh	Như	0	29/11/2010	Quảng Ngãi	060307	6.50	7.00	6.30	19.80	2	3	4	L370	
194	10A3	28	051310001195	Võ Nhật Tâm	Như	0	10/08/2010	Quảng Ngãi	060308	6.75	5.50	5.20	17.45	1	4	3	L100	
195	10A8	24	051309002802	Đỗ Thị Mỹ	Ni	0	18/06/2009	Quảng Ngãi	060310	6.00	3.50	2.90	12.40	4	2	1	XL370	
196	10A2	24	051310003879	Nguyễn Từ Như	Niệm	0	05/07/2010	Quảng Ngãi	060311	6.75	4.25	6.60	17.60	1	2	4		
197	10A2	25	051310003691	Bùi Thị Quỳnh	Ninh	0	13/10/2010	Quảng Ngãi	060312	5.75	7.00	4.20	16.95	1	3	4		
198	10A4	23	051310001423	Huỳnh Thị Trúc	Ny	0	26/04/2010	Quảng Ngãi	060313	5.50	4.50	2.10	12.10	2	4	3	M370	
199	10A5	23	051310007647	Nguyễn Trung	Oanh	0	22/07/2010	Quảng Ngãi	060314	5.25	4.75	2.80	12.80	2	4	1	2XL370	
200	10A1	29	051210009353	Đặng Vương	Phát	1	28/03/2010	Quảng Ngãi	060316	6.00	5.00	4.10	15.10	1	4	2		
201	10A8	25	051210007496	Nguyễn Hồ Tấn	Phát	1	28/01/2010	Quảng Ngãi	060317	5.00	2.75	4.20	11.95					
202	10A2	26	051210009745	Nguyễn Minh	Phát	1	12/10/2010	Quảng Ngãi	060319	5.50	6.00	7.60	19.10	1	4	2		
203	10A6	25	051210011425	Nguyễn Ngọc Tấn	Phát	1	12/10/2010	TP Hồ Chí Minh	060320	5.00	4.00	6.50	15.50	4	2		XL370	
204	10A5	24	051210006217	Nguyễn Tấn	Phát	1	22/07/2010	Quảng Ngãi	060321	5.50	3.00	5.30	13.80	2	3	4	L370	
205	10A2	27	051210001339	Phan Minh	Phát	1	27/02/2010	Quảng Ngãi	060322	7.50	6.25	6.10	19.85	1	4	3	L370	
206	10A7	25	051209006050	Võ Đình	Phát	1	04/10/2009	Quảng Ngãi	060323	6.50	4.50	2.50	13.50	4	1	2		
207	10A4	24	051210009173	Phan Hoàng	Phong	1	10/10/2010	Quảng Ngãi	050271	7.25	2.75	3.90	13.90	2	1	4	L370	
208	10A1	30	051210005710	Lê Anh	Phong	1	02/01/2010	Quảng Ngãi	060324	5.00	6.75	4.00	15.75	1	4	3	XL370	
209	10A1	31	051210010444	Nguyễn Hoàng	Phong	1	22/07/2010	Quảng Ngãi	060326	7.00	5.00	4.10	16.10	1	3	4	XL285	
210	10A8	26	051210011081	Nguyễn Tấn	Phong	1	11/10/2010	Quảng Ngãi	060327	5.25	4.00	4.80	14.05	4	4	4		
211	10A3	29	051210006410	Bùi Thiên	Phú	1	19/06/2010	Quảng Ngãi	060328	6.50	3.75	5.00	15.25	1	2	3	L370	
212	10A5	25	051210000215	Bùi Hải	Phúc	1	02/11/2010	Quảng Ngãi	060329	4.50	5.75	7.00	17.25	2				
213	10A4	25	051310009775	Huỳnh Thị Xuân	Phúc	0	14/10/2010	Quảng Ngãi	060330	7.50	5.00	3.30	15.80	2	1	4	XL370	
214	10A3	30	051210007667	Lương Thế Ngọc	Phúc	1	14/11/2010	Quảng Ngãi	060331	5.25	3.50	5.40	14.15	1	3	4	M370	
215	10A6	26	079210040573	Nguyễn Thanh	Phúc	1	02/01/2010	Quảng Ngãi	060334	5.50	5.75	3.20	14.45	4	2	3		
216	10A6	27	051310007673	Nguyễn Thị Diễm	Phúc	0	16/02/2010	Quảng Ngãi	060335	5.25	4.50	2.70	12.45	4	1	3	L370	

STT	LOP	TT LOP	CCCD	Họ *	Tên *	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh *	SBD	Văn	Toán	Anh	TC	NV1 Nhóm	NV2 Nhóm	NV3 Nhóm	Đồ TD	
217	10A2	28	051310004008	Nguyễn Thị Diễm	Phúc	0	12/11/2010	Quảng Ngãi	060336	6.25	4.75	4.00	15.00	1	4	3	M370	
218	10A4	26	051210000499	Nguyễn Văn	Phúc	1	23/01/2010	Quảng Ngãi	060338	7.00	7.00	4.30	18.30	2	1	3	XL270	
219	10A7	26	051210001623	Phạm Tấn	Phước	1	20/09/2010	Quảng Ngãi	060341	7.00	5.75	5.50	18.25	4	2	1	L370	
220	10A6	28	051308011081	Nguyễn Ngọc Minh	Phương	0	02/12/2008	Quảng Ngãi	Khuyet tat					4	1	3		
221	10A7	27	051310004616	Bùi Lê Bích	Phương	0	30/08/2010	Quảng Ngãi	060342	5.25	5.25	3.80	14.30					
222	10A8	27	05131000555	Nguyễn Huỳnh Mỹ	Phương	0	12/11/2010	Quảng Ngãi	060343	6.75	5.75	3.70	16.20	3	4	1	L370	
223	10A5	26	051310001780	Từ Nguyễn Minh	Phương	0	26/09/2010	Quảng Ngãi	060345	8.25	4.50	2.40	15.15	2	3	4	M100	
224	10A7	28	051310003059	Trương Thị Kim	Phượng	0	15/08/2010	Quảng Ngãi	060347	7.00	5.50	2.70	15.20	4	2	3	L370	
225	10A1	32	051210007819	Nguyễn Duy	Quân	1	20/12/2010	Quảng Ngãi	060350	7.50	4.50	3.20	15.20	1	2	3		
226	10A4	27	045210001051	Nguyễn Mạnh	Quân	1	11/02/2010	Quảng Ngãi	060351	6.75	3.25	5.10	15.10	2	4	3	XL370	
227	10A5	27	051210008465	Lê Minh	Quân	1	12/11/2010	Quảng Ngãi	110379	6.3	2.3	4.4	12.90	2	4	3	3XL270	
228	10A5	28	051210010428	Nguyễn Ngọc	Quý	1	12/06/2010	Quảng Ngãi	060356	4.50	5.00	6.20	15.70	2	1	4	M370	
229	10A4	28	051310006913	Huỳnh Trương Tú	Quyên	0	06/04/2010	Quảng Ngãi	060358	8.25	5.00	5.00	18.25	2	4	1	L370	
230	10A5	29	051310010759	Lê Như	Quỳnh	0	25/11/2010	Quảng Ngãi	060361	6.75	4.25	2.70	13.70	2	4	1	M370	
231	10A8	28	051310007320	Từ Dương Ngọc Diễm	Quỳnh	0	02/11/2010	Quảng Ngãi	060363	5.25	4.00	6.60	15.85	4				
232	10A1	33	051210010827	Nguyễn Hữu	Rin	1	20/03/2010	Quảng Ngãi	060364	7.25	2.75	3.30	13.30	1	2	3		
233	10A4	29	089209016481	Đoàn Ngọc	Sang	1	19/08/2009	Quảng Ngãi	060365	4.50	3.50	4.20	12.20	2	4	1		
234	10A2	29	051210006497	Trần Quốc	Sang	1	09/09/2010	Quảng Ngãi	060366	5.75	6.75	5.90	18.40	1	4	2	L370	
235	10A8	29	051210008955	Văn Tấn	Sang	1	07/02/2010	Quảng Ngãi	060367	7.00	3.50	5.40	15.90	4	1	2	L370	
236	10A3	31	051210009276	Nguyễn Hồng	Sinh	1	03/11/2010	Quảng Ngãi	060369	5.50	6.00	3.90	15.40	1	4	2	L370	
237	10A3	32	051210009250	Nguyễn Thanh	Sỹ	1	24/08/2010	Quảng Ngãi	060371	5.75	2.75	3.70	12.20	1	2	4	L370	
238	10A1	34	051210010416	Phạm Nguyễn Nhất	Tâm	1	20/08/2010	Quảng Ngãi	060374	7.50	6.75	6.10	20.35	1	2	4	L370	
239	10A6	29	051210005459	Nguyễn Văn	Tán	1	10/06/2010	Quảng Ngãi	110412	5.50	5.00	2.70	13.20					
240	10A2	30	066210005065	Đoàn Ngọc	Tân	1	19/05/2010	ĐăkLăk	060376	7.50	3.75	3.30	14.55	1	2	4		
241	10A1	35	030310001835	Bùi Thị Minh	Thái	0	23/04/2010	Hải Dương	060378	6.75	6.50	3.90	17.15	1	4	2	M370	
242	10A1	36	051210001365	Lê Huỳnh Minh	Thắng	1	24/01/2010	Quảng Ngãi	060394	5.50	4.50	2.40	12.40	1	4	3	L370	
243	10A3	33	051210010459	Trần Quyết	Thắng	1	30/04/2010	Quảng Ngãi	060396	7.00	6.50	6.60	20.10	1	4		L370	

STT	LOP	TT LOP	CCCD	Họ *	Tên *	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh *	SBD	Văn	Toán	Anh	TC	NV1 Nhóm	NV2 Nhóm	NV3 Nhóm	Đồ TD	
244	10A2	31	051210009748	Võ Văn	Thắng	1	11/03/2010	Quảng Ngãi	060399	4.50	6.25	4.60	15.35	1	4	3	L370	
245	10A6	30	051210008782	Nguyễn Xuân	Thành	1	23/02/2010	Quảng Ngãi	Khuyet tat					4	2	3	L370	
246	10A1	37	036210006179	Bùi Đức	Thành	1	02/08/2010	Quảng Ngãi	060379	7.25	2.00	3.80	13.05	1	3	4	XL370	
247	10A3	34	051210004887	Phạm Tấn	Thành	1	26/08/2010	Quảng Ngãi	060381	8.25	4.50	3.60	16.35	1	3	4	XL370	
248	10A3	35	051209009713	Trần Duy	Thành	1	12/02/2009	Quảng Ngãi	060383	6.25	7.75	4.30	18.30	1	2	4	3XL285	
249	10A5	30	051210010335	Đặng Gia	Thành	1	04/07/2010	Quảng Ngãi	060384	7.00	5.75	1.60	14.35	2	1	4	XL370	
250	10A4	30	051310000372	Nguyễn Lê Phương	Thảo	0	08/04/2010	Quảng Ngãi	060387	7.00	6.00	3.60	16.60	2	4	3		
251	10A5	31	051310000526	Nguyễn Thị Thu	Thảo	0	15/11/2010	Quảng Ngãi	060390	7.00	4.25	2.40	13.65	2	4	3	L370	
252	10A6	31	051310007871	Trương Hiếu	Thảo	0	26/12/2010	Quảng Ngãi	060391	4.75	3.75	4.20	12.70	4	2	3	L200	
253	10A1	38	051310007546	Võ Thị Như	Thảo	0	07/08/2010	Quảng Ngãi	060393	8.50	4.75	7.40	20.65	1	4	2	M370	
254	10A2	32	051210008092	Dương Đình	Thi	1	24/08/2010	Quảng Ngãi	060401	5.75	5.25	4.10	15.10	1	2	4		
255	10A7	29	051310001389	Phan Thị Lệ	Thi	0	17/04/2010	Quảng Ngãi	060402	7.00	5.75	5.70	18.45	4	1	2	M370	
256	10A8	30	051210009965	Nguyễn Hiếu	Thiên	1	10/11/2010	Quảng Ngãi	060404	4.75	5.25	6.50	16.50	4	2	1	L370	
257	10A6	32	051210001199	Bùi Văn Quốc	Thịnh	1	27/09/2010	Tỉnh Gia Lai	060405	6.25	6.50	3.30	16.05					
258	10A7	30	051210003146	Hồ Trương Nhật	Thịnh	1	19/04/2010	Quảng Ngãi	060406	8.50	4.25	2.50	15.25	4	2	1	M370	
259	10A2	33	051210002444	Nguyễn Vũ Nhật	Thông	1	14/12/2010	Quảng Ngãi	060408	5.50	5.75	4.40	15.65	1	2	3	2XL370	
260	10A1	36	051310004422	Bạch Ngọc Anh	Thư	0	19/09/2010	Quảng Ngãi	Khuyet tat					1	4	2		
261	10A2	34	051310002176	Nguyễn Minh	Thư	0	14/07/2010	Quảng Ngãi	060425	7.75	6.00	4.50	18.25	1	4	3		
262	10A8	31	051310003137	Phạm Thị Minh	Thư	0	03/06/2010	Quảng Ngãi	060426	9.00	6.25	6.60	21.85	4			M370	
263	10A4	31	051310006852	Trần Thị Minh	Thư	0	12/10/2010	Quảng Ngãi	060427	7.00	5.50	3.90	16.40	2	4	1	M370	
264	10A5	32	051310003494	Đinh Ngọc Như	Thuận	0	22/10/2010	Quảng Ngãi	060410	8.25	4.75	6.80	19.80	2	4	3	M370	
265	10A8	32	051210008339	Nguyễn Bích	Thuận	1	19/12/2010	Quảng Ngãi	060412	7.75	7.00	4.30	19.05	4	1	3	L370	
266	10A7	31	051210008596	Nguyễn Đức	Thuật	1	23/09/2010	Quảng Ngãi	060414	6.00	5.75	4.50	16.25	4	1	2	L370	
267	10A1	39	051310009941	Đỗ Thị Kim	Thương	0	18/06/2010	Quảng Ngãi	060428	6.00	7.00	3.70	16.70	1	4	2		
268	10A4	32	051310003380	Nguyễn Diệu	Thương	0	16/09/2010	Quảng Ngãi	060429	8.25	4.25	4.00	16.50	2	4	3	L100	
269	10A2	35	051310007619	Phạm Ngọc Hoài	Thương	0	02/03/2010	Quảng Ngãi	060430	7.75	5.75	4.50	18.00	1	4	3	L370	
270	10A5	33	051310005374	Nguyễn Thị Thanh	Thủy	0	12/11/2010	Đắk Lắk	060416	4.50	4.75	3.80	13.05	2	3	1	M370	

STT	LOP	TT LOP	CCCD	Họ *	Tên *	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh *	SBD	Văn	Toán	Anh	TC	NV1 Nhóm	NV2 Nhóm	NV3 Nhóm	Đồ TD	
271	10A6	33	051310008626	Lương Thị Thanh	Thúy	0	22/07/2010	Quảng Trị	060421	5.75	3.50	2.60	11.85	4	4	4	M370	
272	10A4	33	051310002409	Bùi Thị Thu	Thùy	0	15/01/2010	Quảng Ngãi	060417	7.50	3.75	6.40	17.65	2	1	4	L370	
273	10A7	32	051310003354	Nguyễn Thị Xuân	Thùy	0	06/12/2010	Quảng Ngãi	060418	6.75	6.25	3.10	16.10	4	2	3	M285	
274	10A8	33	051310006312	Phạm Thị Thanh	Thùy	0	01/05/2010	Quảng Ngãi	060419	8.00	6.75	7.00	21.75	4	2	1		
275	10A5	34	051310010412	Nguyễn Thị Thanh	Thủy	0	24/10/2010	Quảng Ngãi	060420	8.50	4.25	2.40	15.15	2	1	3	L270	
276	10A4	34	051310002339	Võ An	Thuyên	0	13/03/2010	Quảng Ngãi	060422	7.50	5.75	4.90	18.15	2	4	1	M285	
277	10A5	35	051310004710	Nguyễn Hoàng An	Thy	0	12/10/2010	Quảng Ngãi	110469	5.00	3.25	4.90	13.15	2	3	4		
278	10A7	33	051210008775	Nguyễn Đức	Tiên	1	08/09/2010	Quảng Ngãi	060431	8.50	6.50	6.30	21.30	4	1	2	L370	
279	10A4	35	051309012867	Nguyễn Thị Cẩm	Tiên	0	19/09/2009	Quảng Ngãi	060433	6.25	4.75	1.90	12.90	2	4	1		
280	10A5	36	051310006998	Phạm Thị Thủy	Tiên	0	31/07/2010	Quảng Ngãi	060434	6.75	3.25	3.90	13.90	2	1	3	L100	
281	10A6	34	051310006862	Trịnh Ngọc Ánh	Tiên	0	10/05/2010	Quảng Ngãi	060435	6.50	5.00	4.30	15.80	4	1	2		
282	10A8	34	067210000306	Trần Quang	Tiến	1	06/06/2010	Đắk Nông	060441	7.50	3.75	6.50	17.75	4	1	3	L370	
283	10A6	35	051210007730	Trương Quang	Tiến	1	05/03/2010	Quảng Ngãi	060442	4.50	3.50	3.90	11.90	4	2	1	XL370	
284	10A2	36	051210008235	Võ Lê Trần	Tiến	1	18/11/2010	Quảng Ngãi	060443	6.25	3.00	3.80	13.05	1	2	4	L370	
285	10A3	37	051310007701	Phạm Ánh	Trà	0	16/07/2010	Quảng Ngãi	060451	8.00	5.25	4.80	18.05	1	4	2	M370	
286	10A4	36	051310007266	Mai Thị Bích	Trâm	0	03/12/2010	Quảng Ngãi	060459	7.50	5.75	7.90	21.15	2	4	3	L370	
287	10A7	34	051310001526	Phan Ánh Phương	Trâm	0	07/08/2010	Quảng Ngãi	060461	6.25	4.50	5.00	15.75	4	1	2	XL370	
288	10A8	35	051310003718	Nguyễn Thị Kim	Trang	0	28/02/2010	Quảng Ngãi	060455	7.00	2.25	4.10	13.35	4	2	1	M100	
289	10A6	36	051310004648	Nguyễn Thị Phương	Trang	0	02/05/2010	Quảng Ngãi	060456	8.25	4.75	5.20	18.20	4	4	4		
290	10A2	37	051210001217	Lê Thiện Quang	Trí	1	19/10/2010	Quảng Ngãi	060465	5.25	2.50	4.80	12.55	1	2	4		
291	10A7	35	051310009084	Bùi Đỗ Kiều	Trinh	0	01/01/2010	Quảng Ngãi	060468	4.75	4.25	3.90	12.90	4	2	3	M200	
292	10A1	40	051310004465	Phạm Nữ Kiều	Trinh	0	05/04/2010	Quảng Ngãi	060471	4.75	6.25	3.70	14.70	1	4	2	XL370	
293	10A5	37	051310008399	Phạm Thị Tú	Trinh	0	13/03/2010	Quảng Ngãi	060472	7.50	5.00	4.90	17.40	2	4	3	L370	
294	10A7	36	051210004907	Lý Xuân Bảo	Trọng	1	11/02/2010	Quảng Ngãi	060476	7.25	6.00	5.40	18.65	4	1	2	L370	
295	10A4	37	051310006421	Trương Lê Thanh	Trúc	0	25/10/2010	TP Đà Nẵng	060477	4.50	7.00	4.60	16.10	2	1	3	M370	
296	10A2	38	051210008069	Nguyễn Tấn	Trung	1	20/09/2010	Quảng Ngãi	060478	4.00	5.75	5.70	15.45	1	2	4	M370	
297	10A2	39	051210001396	Lê Anh Tuấn	Tú	1	20/02/2010	Quảng Ngãi	060483	6.00	3.75	3.80	13.55	1	4	3		

STT	LOP	TT LOP	CCCD	Họ *	Tên *	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh *	SBD	Văn	Toán	Anh	TC	NV1 Nhóm	NV2 Nhóm	NV3 Nhóm	Đồ TD	
298	10A2	40	051210004025	Từ Tấn	Tú	1	14/06/2010	Quảng Ngãi	060485	6.25	6.50	5.50	18.25	1	4	3	M370	
299	10A3	38	051210003769	Đỗ Anh	Tuấn	1	17/06/2010	Quảng Ngãi	060487	5.00	4.50	3.50	13.00	1	2	4	L370	
300	10A2	41	051210004060	Phạm Huỳnh Anh	Tuấn	1	04/10/2010	TP Hồ Chí Minh	060489	6.50	4.50	4.20	15.20	1	3	4	2XL370	
301	10A2	42	051210004749	Phạm Minh	Tuấn	1	19/09/2010	Quảng Ngãi	060490	4.75	2.00	5.20	11.95	1	2	4		
302	10A4	38	051210010015	Trần Lê Quốc	Tuấn	1	28/07/2010	Quảng Ngãi	060491	6.75	2.75	4.40	13.90	2	1	4	L370	
303	10A8	36	051210010162	Nguyễn Đức	Tùng	1	05/11/2010	Quảng Ngãi	060493	5.00	2.75	5.70	13.45	3			L370	
304	10A5	38	051310008120	Huỳnh Ngọc Thanh	Tuyền	0	12/05/2010	Quảng Ngãi	060496	7.00	4.50	3.20	14.70	2	3	4	L370	
305	10A2	43	051310001648	Vũ Phạm Thanh	Tuyền	0	28/02/2010	Quảng Ngãi	060497	5.25	5.00	2.90	13.15	1	4	3	L370	
306	10A8	37	051310004219	Lương Thị Kim	Tuyền	0	01/01/2010	Quảng Ngãi	060498	7.50	5.00	2.50	15.00	4	2	3	M370	
307	10A6	37	051310010742	Bùi Thảo	Uyên	0	25/04/2010	Quảng Ngãi	060504	8.25	7.00	4.80	20.05	4	2	1		
308	10A1	41	051310002918	Ngô Thanh	Vân	0	15/05/2010	trạm xá	060509	7.75	4.50	3.00	15.25	1	3	4	L370	
309	10A5	39	051310009060	Nguyễn Thị Ngọc	Vân	0	26/04/2010	Quảng Ngãi	060510	6.25	3.75	2.60	12.60	2	4	3	L370	
310	10A4	39	051309006800	Lê Thanh	Vân	0	16/12/2009	Quảng Ngãi	110547	6.00	2.50	4.60	13.10	2	4	3	M200	
311	10A6	38	051210008310	Phạm Hồng	Văn	1	16/12/2010	Quảng Ngãi	060508	6.50	4.75	5.30	16.55					
312	10A2	44	051310000491	Phan Thị Hồng	Vi	0	28/06/2010	Quảng Ngãi	060512	7.75	4.25	4.60	16.60	1	3	2	M100	
313	10A2	45	051210007380	Mai Hùng	Vĩ	1	21/04/2010	Quảng Ngãi	060513	6.50	4.25	1.40	12.15	1	3	2		
314	10A5	40	051210002357	Phạm Hoàng	Vĩ	1	30/01/2010	Quảng Ngãi	060514	5.25	5.25	3.40	13.90	2	4	1		
315	10A7	37	051310000683	Lý Xuân	Viên	0	19/02/2010	Quảng Ngãi	060515	7.00	4.50	3.40	14.90	4	2	3	M370	
316	10A3	39	051210002275	Nguyễn Thành	Viên	1	12/04/2010	Quảng Ngãi	060516	7.50	5.00	6.20	18.70	1	3	4		
317	10A3	40	051210004927	Trần Chí	Viễn	1	09/07/2010	Quảng Ngãi	060518	4.50	5.25	5.90	15.65	1	2	4	M370	
318	10A3	41	051310005148	Đình Anh	Viết	1	04/09/2010	Quảng Ngãi	060519	5.50	5.25	4.30	15.05	1	3	4	L370	
319	10A3	42	051210004162	Võ Lê Quốc	Việt	1	12/07/2010	Quảng Ngãi	060520	4.50	5.75	4.90	15.15	1	2	4	L370	
320	10A3	43	051210007397	Đỗ Minh	Vinh	1	01/02/2010	TP Hồ Chí Minh	060521	6.75	3.75	2.70	13.20	3	1	2		
321	10A3	44	051210009960	Nguyễn Thanh	Vinh	1	26/10/2010	Quảng Ngãi	060524	4.00	3.50	5.30	12.80	1	2	4	XL370	
322	10A3	45	051210005413	Nguyễn Thế	Vinh	1	21/06/2010	Quảng Ngãi	060525	3.25	5.75	3.10	12.10	1	4	3		
323	10A1	42	051310006798	Nguyễn Thị Hồng	Vinh	0	16/09/2010	Quảng Ngãi	060526	8.25	5.75	3.70	17.70	1	4	2	L370	
324	10A8	38	051310002239	Phạm Thị Kim	Vũ	0	08/02/2010	Quảng Ngãi	060529	7.00	5.00	3.90	15.90	4	2	1	XL270	

STT	LOP	TT LOP	CCCD	Họ *	Tên *	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh *	SBD	Văn	Toán	Anh	TC	NV1 Nhóm	NV2 Nhóm	NV3 Nhóm	Đồ TD	
325	10A1	44	051310008466	Trần Nguyễn Tường	Vy	0	01/11/2010	Quảng Ngãi	050439	5.50	5.25	2.70	13.45	1	4	2	L370	
326	10A5	41	051310010151	Đào Thị Thảo	Vy	0	08/01/2010	Quảng Ngãi	060530	8.50	2.75	2.50	13.75	2	3	1	L200	
327	10A4	40	051310003195	Đặng Thảo	Vy	0	12/08/2010	Quảng Ngãi	060531	6.00	2.00	4.70	12.70	2	4	1	L370	
328	10A4	41	051310003384	Lê Thị Quỳnh	Vy	0	02/03/2010	Quảng Ngãi	060532	8.00	3.25	2.90	14.15	2	4	3	M370	
329	10A1	43	051310001468	Nguyễn Phạm Ánh	Vy	0	04/09/2010	Quảng Ngãi	060533	7.50	5.75	5.60	18.85	1	2	4	L370	
330	10A6	39	051310008361	Nguyễn Phạm Kiều	Vy	0	21/07/2010	Quảng Ngãi	060534	5.50	5.00	6.60	17.10	4			M370	
331	10A5	42	051310008456	Nguyễn Thị Diệu	Vy	0	07/02/2010	Quảng Ngãi	060535	6.50	2.00	4.10	12.60	2	4	3		
332	10A7	38	051310010142	Phan Thùy	Vy	0	28/06/2010	Quảng Ngãi	060537	6.75	5.50	4.10	16.35	4	2	1	M200	
333	10A4	42	051310002717	Võ Lâm Kim	Vy	0	17/11/2010	Quảng Ngãi	060539	6.25	5.00	2.80	14.05	2	4	1	M370	
334	10A5	43	049310011540	Võ Ngọc Khánh	Vy	0	29/09/2010	Quảng Nam	060540	4.75	4.75	4.20	13.70	2	1	4	XL370	
335	10A4	43	051210007918	Phan Lê Chí	Vỹ	1	06/04/2010	Quảng Ngãi	060542	7.00	6.75	5.70	19.45	2	1	4	L370	
336	10A1	45	051210000523	Võ Đặng Văn	Vỹ	1	30/01/2010	Quảng Ngãi	110572	6.00	3.50	3.30	12.80	1	2	3	XL370	
337	10A8	39	051310003636	Phan Thị Thanh	Xuân	0	26/09/2010	Quảng Ngãi	060544	7.50	6.50	4.40	18.40	4	1	3	M285	
338	10A4	44	051310002686	Đinh Nguyễn Ngọc Như	Ý	0	20/05/2010	Quảng Ngãi	110573	6.00	4.00	2.80	12.80	2	4	1	L370	
339	10A5	44	051310001608	Hà Trần Hải	Yến	0	10/03/2010	Quảng Ngãi	060545	5.50	4.00	4.70	14.20	2	1		XL370	
340	10A4	45	051310001321	Lê Thị Ngọc	Yến	0	22/10/2010	Quảng Ngãi	060546	7.00	2.75	5.40	15.15	2	3	4	2XL370	
341	10A7	39	051310009095	Nguyễn Kim	Yến	0	23/08/2010	Quảng Ngãi	060547	4.50	4.75	7.20	16.45	4	1		L370	
342	10A6	40	030310009627	Đỗ Hải	Yến	0	19/02/2010	Quảng Ngãi	110575	4.50	3.50	5.20	13.20					